

Số: 89/BC-UBND

Son Thành, ngày 12 tháng 12 năm 2024

## BÁO CÁO

### Kiểm điểm tập thể Ủy ban nhân dân xã Sơn Thành năm 2024 (Phục vụ công kỳ họp HĐND xã thứ 12, nhiệm kỳ 2021 - 2026)

Năm 2024, UBND xã Sơn Thành thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trong bối cảnh còn gặp nhiều khó khăn, thách thức; diễn biến của thời tiết, khí hậu ngày càng bất thường; các loại dịch bệnh trên cây trồng và vật nuôi vẫn thường xuyên xảy ra, làm ảnh hưởng đến đời sống của phần lớn người dân nông thôn. Tuy nhiên, những kết quả đạt được về phát triển kinh tế - xã hội trong năm 2023 là nền tảng quan trọng để xã tiếp tục đà phát triển trong năm 2024; cùng với sự quyết tâm và nỗ lực của cả hệ thống chính trị, sự chung sức, đồng lòng của người dân trên địa bàn xã; UBND xã, Chủ tịch UBND xã đã tập trung chỉ đạo thực hiện quyết liệt, linh hoạt các chủ trương, quyết sách về phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.

Căn cứ kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị tại địa phương; tập thể UBND xã kiểm điểm với các nội dung sau:

#### I. ƯU ĐIỂM, KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

##### 1. Việc chấp hành nguyên tắc tổ chức và hoạt động, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ; thực hiện quy chế làm việc

UBND xã đã chấp hành nghiêm túc sự lãnh đạo, chỉ đạo của UBND huyện, Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy, HĐND xã. Tổ chức hoạt động theo Quy chế làm việc, bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, nêu cao trách nhiệm của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã theo nhiệm vụ được phân công.

Năm 2024, Tập thể UBND xã đã thực hiện đúng theo chức năng, nhiệm vụ đúng theo Quy chế làm việc của UBND xã<sup>1</sup>; đã triển khai thực hiện nhiệm vụ đảm bảo theo chương trình công tác năm và các nhiệm vụ trọng tâm; chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2024. Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã và các chức danh chuyên môn UBND xã đã thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, chủ động trong điều hành xử lý công việc theo sự phân công; phát huy vai trò tập thể gắn với đề cao trách nhiệm cá nhân của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã và từng Ủy viên UBND xã; giải quyết công việc theo quy định của pháp luật, sự chỉ đạo điều hành của UBND xã, bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng ủy, sự giám sát của HĐND xã trong việc thực hiện chức năng, quyền hạn. Thường xuyên đi công tác cơ sở để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, chỉ đạo thực hiện các nhóm giải pháp phát triển kinh tế - xã hội của xã theo các mục tiêu và nhiệm vụ HĐND xã giao.

Các cuộc họp thường kỳ của UBND xã hàng tháng đúng theo quy định. UBND xã đã tập trung thảo luận và chỉ đạo, chủ động thực hiện tốt các nhiệm vụ,

<sup>1</sup> - Số 02/2023/QĐ-UBND ngày 01/8/2023 của UBND xã Sơn Thành



giải pháp quan trọng nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Sau phiên họp, ban hành Thông báo kết luận giao nhiệm vụ; đồng thời, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc tiến độ thực hiện. Đến ngày 30/10/2024, UBND xã đã tổ chức 10 cuộc họp định kỳ và 143 cuộc họp chuyên đề và bất thường khác để chỉ đạo cho ý kiến, giải quyết các nhiệm vụ cấp bách, phát sinh.

Về chương trình công tác năm 2024, đã được tập thể UBND xã chủ động xây dựng, phục vụ tốt công tác chỉ đạo, điều hành. Trong đó, đã xác định và giao nhiệm vụ cụ thể đối với các đồng chí Chủ tịch, các Phó Chủ tịch liên quan trong việc thực hiện Nghị quyết, Kết luận của Đảng ủy, HĐND xã, chương trình công tác từng tháng, quý của Ban Thường vụ Đảng ủy; chuẩn bị nội dung phục vụ các kỳ họp của HĐND xã và chỉ đạo thực hiện một số nhiệm vụ quan trọng về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh trên địa bàn. Đến nay, cơ bản đã hoàn thành các nội dung, nhiệm vụ theo Chương trình công tác năm 2024. UBND xã đã kịp thời chỉ đạo triển khai thực hiện, thể chế hóa các văn bản chỉ đạo của chỉ đạo của UBND huyện, các phòng ban của UBND huyện, Đảng ủy và HĐND xã; đồng thời, chủ động linh hoạt ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh của địa phương. Đến nay, UBND xã đã tiếp nhận và xử lý 3.172 văn bản đến, phát hành 1.188 văn bản các loại.

Ủy ban nhân dân xã giữ mối quan hệ chặt chẽ với Thường trực HĐND xã, thống nhất các nội dung chuẩn bị cho các kỳ họp theo luật định. Tại các kỳ họp HĐND xã, UBND xã đã chỉ đạo các bộ phận theo chức năng có liên quan chuẩn bị các nội dung phục vụ cho kỳ họp đáp ứng yêu cầu. Ngoài ra, việc trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri và ý kiến chất vấn, trả lời chất vấn của các vị đại biểu HĐND xã theo yêu cầu của Thường trực HĐND xã được bảo đảm, góp phần đổi mới và nâng cao chất lượng các kỳ họp. Công tác chuẩn bị dự thảo các Nghị quyết trình HĐND xã xem xét tại các kỳ họp luôn được UBND xã chú trọng, đảm bảo nội dung chất lượng. Dự thảo các Nghị quyết của HĐND xã được căn cứ theo các quy định của pháp luật, thực hiện đầy đủ các trình tự, thủ tục trước khi trình HĐND xã xem xét, thông qua và ban hành.

Ủy ban nhân dân xã luôn duy trì theo quy chế phối hợp với Ban Thường trực UBMTTQVN, các tổ chức chính trị - xã hội xã. Trong công tác chỉ đạo, điều hành một số nhiệm vụ công tác trọng tâm, Ủy ban nhân dân xã mời Mặt trận TQVN xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã tham gia cuộc họp, đồng thời mời tham gia giải quyết các vướng mắc trong xử lý đơn thư, khiếu nại, tố cáo và một số công trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã, từ đó phát huy tốt việc thực hiện phối hợp giữa Ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xã trong việc tuyên truyền, phổ biến và giáo dục pháp luật, tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước cho Nhân dân.

**Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:**

Xuất sắc       Tốt       Trung bình       Kém

**2. Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được đề ra trong nghị quyết đại hội, kế hoạch, chương trình công tác năm được cấp có thẩm**



## 2.1. Về lĩnh vực kinh tế:

Kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh; Các chỉ tiêu nhiệm vụ được HĐND xã giao tại Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 29/12/2023; tổng số có 17 nhóm chỉ tiêu chủ yếu; trong đó, có 04 chỉ tiêu vượt<sup>2</sup>, 11 chỉ tiêu đạt<sup>3</sup>, 01 chỉ tiêu đạt một phần<sup>4</sup>, 01 chỉ tiêu không đạt<sup>5</sup>.

UBND xã đã tập trung chỉ đạo gieo trồng đúng thời vụ, đúng cơ cấu giống, tình hình thời tiết thuận lợi đã cung cấp đủ nước tưới, người dân chú trọng nhiều hơn đến khâu chăm sóc, bón phân nên giúp các loại cây trồng, đặc biệt là cây lúa sinh trưởng, phát triển tốt, năm 2024, một số các chỉ tiêu kinh tế xã hội đạt vượt kế hoạch đề ra; thu ngân sách ước đạt 0,179 tỷ đồng vượt 114% kế hoạch đề ra. Công tác phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm được quan tâm không để lây lan ra diện rộng. Các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu đều cao hơn so với cùng kỳ năm trước.

Trong năm 2024, UBND xã tập trung tranh thủ các nguồn vốn để tập trung phát triển cơ sở hạ tầng; Tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 là 1,316 tỷ đồng, đã giải ngân 1,216 tỷ đồng đạt tỷ lệ 92%; ước giải ngân đến 31/12/2023 đạt tỷ lệ 100%.

## 2.2. Về lĩnh vực văn hóa - xã hội:

Cùng với những kết quả đạt được trên lĩnh vực kinh tế, UBND xã đã tập trung chỉ đạo tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các sự kiện chính trị trọng đại của đất nước; Tết Nguyên đán Giáp Thìn năm 2024, Vận động Nhân dân tổ chức các hoạt động vui Xuân đón Tết như: Tổng dọn vệ sinh các trục đường, treo cờ tổ quốc; tổ chức lễ thăm viếng nghĩa trang liệt sỹ trang nghiêm dịp Tết Nguyên đán; Treo băng rôn, khẩu hiệu tuyên truyền 94 năm Ngày thành lập Đảng cộng sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/2024); Tuyên truyền và phối hợp chuẩn bị các nội dung cần thiết để Đại hội MTTQ Việt Nam xã; - Treo băng rôn, khẩu hiệu tuyên truyền 112 năm Ngày sinh của đồng chí Tô Hiệu và đồng chí Lê Văn Lương; ngày 10/3 (Ngày giỗ tổ Hùng Vương); tuyên truyền 134 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2024) ....; Tham dự giải Bóng chuyền truyền thống huyện Sơn Hà tranh cúp "Bông lúa vàng" năm 2024, kết quả đạt giải Ba; Phối hợp với Đoàn xã tổ chức giải bóng đá truyền thống xã Sơn Thành năm 2024; tham gia thi đấu giải bóng đá 11 người tại huyện Sơn Hà năm 2024.

Các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, chăm lo đời sống người có công; đối tượng chính sách, bảo trợ xã hội, giảm nghèo được đẩy mạnh. Công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em, bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ tiếp tục được quan tâm. Chỉ đạo

<sup>2</sup> - Các chỉ tiêu vượt; gồm: Chỉ tiêu sản lượng lương thực cây có hạt; chỉ sản lượng thịt hơi xuất chuồng; chỉ tiêu thu ngân sách trên địa bàn; Tỷ lệ đạt chuẩn văn hóa.

<sup>3</sup> - Các chỉ tiêu đạt; gồm: Thủy sản; chỉ tiêu dân số; chỉ tiêu đạt chuẩn nông thôn mới; chỉ tiêu tỷ lệ huy động học sinh ra lớp; chỉ tiêu công tác giảm nghèo; chỉ tiêu xã đạt chuẩn Quốc gia về y tế; chỉ tiêu tỷ lệ hộ sử dụng điện và nước hợp vệ sinh; chỉ tiêu về quốc phòng, an ninh; chỉ tiêu xã vững mạnh về quốc phòng; chỉ tiêu tuyến quân số chỉ tiêu trên giao; chỉ tiêu tỷ lệ đạt chuẩn về an toàn, an ninh trật tự.

<sup>4</sup> - Chỉ tiêu đạt một phần: Chỉ tiêu về chăn nuôi.

<sup>5</sup> - Chỉ tiêu không đạt: Chỉ tiêu về đạo tạo nghề, xuất khẩu lao động.



thực hiện các chế độ chính sách an sinh xã hội, bảo trợ xã hội theo quy định; tiếp tục thực hiện chính sách BHXH, BHYT, phát triển đối tượng tham gia BHYT.

- Kịp thời chỉ đạo công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cuối năm theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025. Qua điều tra rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cuối năm 2024, cụ thể hộ nghèo là 349 hộ (giảm 117 hộ); tỷ lệ 13,98%; cận nghèo 426 hộ (giảm 83 hộ); tỷ lệ 17,06%.

- Chỉ đạo thực hiện tốt cuộc vận động “Ngày vì người nghèo” và phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; tiến hành đánh giá chất lượng KDC và bình xét gia đình văn hóa năm 2024. Tổng số gia đình văn hóa năm 2024 là 2.247/2.463 hộ chiếm 91.13 %.

Tổ chức tổng kết năm học 2023-2024 và triển khai nhiệm vụ năm học 2024 - 2025; qua kết quả năm học, chất lượng giáo dục và đào tạo ngày càng được chú trọng. Tổng kết năm học 2023-2024, tổng số học là 1.468 học sinh; trong đó, Mầm non: 253 cháu, tiểu học: 710 học sinh, Trường Trung học cơ sở có 505 em học sinh. Bước vào năm học 2024-2025, các trường đã tổ chức khai giảng năm học mới, hiện nay số học sinh ở các bậc học như sau: Mầm non có 261 học sinh; Tiểu học có 666 học sinh; THCS có 466 em học sinh.

Thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách, thăm hỏi, động viên đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, đăng ký cho người có uy tín tham quan, học tập kinh nghiệm, bồi dưỡng kiến thức. Tổ chức cấp các mặt hàng thiết yếu cho đồng bào dân tộc thiểu số năm 2024 kịp thời, đúng đối tượng, đảm bảo số lượng theo quy định.

### **2.3. Chỉ đạo công tác nội chính, cải cách hành chính; thi đua, khen thưởng:**

Ủy ban nhân dân xã Sơn Thành đã đề nghị UBND huyện cho thôi xếp mức phụ cấp hàng tháng người hoạt động không chuyên trách cấp xã đối với các chức danh: Tổ chức - Văn phòng Đảng ủy, Kiểm tra - Tuyên giáo - Dân vận, Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam xã, Phó Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh xã; đồng thời, đề nghị xếp lương đối với Chủ tịch Hội Nông dân xã và xếp phụ cấp kiêm nhiệm với chức danh Kiểm tra - Tuyên giáo - Dân vận; đề nghị xếp mức phụ cấp hàng tháng người hoạt động không chuyên trách cấp xã đối với các chức danh: Tổ chức - Văn phòng Đảng ủy, Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam xã, Phó Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh xã và chuyển đổi nội bộ đối với 01 công chức cấp xã; đề nghị UBND huyện chuyển xếp ngạch, bậc lương cho 02 cán bộ và 02 công chức; đề nghị nâng lương thường xuyên năm 2024 cho 07 cán bộ, công chức; đến tháng 10 đã có 03 cán bộ, công chức nâng lương thường xuyên đợt 01 năm 2024 đúng theo quy định.

Trên cơ sở rà soát về trình độ chuyên môn, các tiêu chuẩn chức danh và tiêu chuẩn ngạch của cán bộ, công chức để đăng ký tham gia bồi dưỡng theo nhu cầu thực tế của địa phương; cụ thể, đã cử 04 cán bộ và 02 công chức tham gia lớp bồi dưỡng Quản lý Nhà nước Ngạch chuyên viên, 01 cán bộ tham gia lớp bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng lãnh đạo, quản lý cấp xã; 03 cán bộ và 01 công chức tham gia lớp bồi dưỡng kiến thức, cập nhật kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ cải cách hành



chính, 01 công chức tham gia lớp bồi dưỡng nghiệp vụ đấu thầu qua mạng, 02 cán bộ tham gia lớp bồi dưỡng ngoại ngữ Tiếng Anh bậc 3, 03 cán bộ tham gia lớp bồi dưỡng ngoại ngữ Tiếng Anh bậc 4 và các lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ.

Tình hình giải quyết, kết quả giải quyết TTHC ở xã (số liệu báo cáo từ 15/12/2023 đến thời điểm 30/10/2024): Tổng số hồ sơ tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính: 2.114 hồ sơ (trong đó, tiếp nhận trực tuyến 2.106 hồ sơ), tổng số hồ sơ đã giải quyết: 2.114 hồ sơ, trước hạn 2.111 hồ sơ, quá hạn 03 hồ sơ. Thực hiện TTHC trên môi trường điện tử: Tiếp nhận và giải quyết hồ sơ một phần 2.000 hồ sơ (trực tuyến 1.992 hồ sơ), toàn trình 118 hồ sơ, (trực tuyến 117 hồ sơ); Số hóa hồ sơ TTHC khi tiếp nhận là 2.120 hồ sơ, trong đó, số hồ sơ có số hóa thành phần hồ sơ 2.119 hồ sơ, tỷ lệ số hồ sơ có số hóa đầy đủ thành phần HS khi tiếp nhận 99,95%; Số hóa kết quả giải quyết TTHC là 2.113 hồ sơ, số hồ sơ có số hóa kết quả 2.103 hồ sơ, Tỷ lệ số hóa kết quả hồ sơ 99,53%.

Công tác thi đua khen thưởng được quan tâm chỉ đạo thực hiện theo đúng quy định. Tổ chức thành công ký kết giao ước thi đua năm 2024; Quyết định khen thưởng cho 02 tập thể, 02 cá nhân có thành tích xuất sắc trong hoạt động công tác Mặt trận xã, nhiệm kỳ 2019 – 2024; xét khen thưởng cho 01 tập thể, 02 cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện chính sách dân tộc ở địa phương.

#### **2.4. Chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ an ninh chính trị, trật tự và an toàn xã hội, công tác quốc phòng, quân sự địa phương:**

Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, phối hợp chặt chẽ với các lực lượng nắm bắt tình hình an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội nhất là sự kiện trọng đại của đất nước. Chỉ đạo thực hiện công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ và tổ chức Lễ giao, nhận quân đảm bảo an toàn, đúng quy định, đạt 100% chỉ tiêu kế hoạch, chất lượng tân binh được đảm bảo. Công tác xây dựng lực lượng, tập huấn, huấn luyện, giáo dục, bồi dưỡng quốc phòng và an ninh được triển khai theo đúng kế hoạch đảm bảo chất lượng. Tổ chức kết nạp 26 công dân vào lực lượng dân quân, cho ra luân phiên 26 đồng chí. Huấn luyện dân quân cơ động năm thứ nhất và năm thứ 2 trở đi với quân số 35 đồng chí, dân quân tại chỗ với quân số 11 đồng chí năm 2024; Huấn luyện dân quân cơ động năm thứ nhất và năm thứ 2 trở đi, tổng quân số: 35 đồng chí, đạt 100 % chỉ tiêu; Dân quân tại chỗ tổng quân số 11 đồng chí, đạt 100 % chỉ tiêu; Dân quân bình chủng 16 đồng chí, đạt 100 % chỉ tiêu; Tổ chức bàn giao thanh niên lên huyện 16 thanh niên. Qua phúc tra sức khỏe tại đơn vị nhận quân trả về địa phương 02 thanh niên (02 thanh niên không đạt sức khỏe); Tổ chức khám sàng lọc và phát lệnh khám cho thanh niên chuẩn bị nhập ngũ năm 2025.

Trong năm 2024, Tổ chức tuần tra, kiểm soát địa bàn, đấu tranh, phòng chống các loại tội phạm, hành vi vi phạm pháp luật; bảo đảm ANTT các ngày lễ lớn của đất nước, các sự kiện chính – xã hội diễn ra trên địa bàn, như: Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán năm 2024; Lễ Giáng sinh; Lễ Phục sinh; các ngày Lễ Giỗ tổ Hùng Vương, Lễ Ngày giải phóng miền nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 – 30/4/2024), Ngày Quốc tế lao động (01/5), Quốc khánh 2/9; các buổi đối thoại, tiếp xúc cử tri trên địa bàn xã. Tổ chức phát động phong trào toàn dân bảo vệ ANTTQ,



tuyên truyền pháp luật, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội tại 06/06 thôn; xây dựng mô hình “Xã điển hình về phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”; triển khai thực hiện Thông tư số 124/2021/TT-BCA, ngày 28/12/2021 của Bộ Công an quy định khu dân cư, xã phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục đạt chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự”. triển khai thực hiện Chỉ thị số 35/CT-TTg ngày 17/9/2024 của Thủ tướng Chính phủ về xử lý cán bộ, công chức, viên chức và chiến sỹ trong lực lượng vũ trang vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn; không hợp tác với lực lượng chức năng trong xử lý vi phạm; triển khai kích hoạt định danh điện tử mức độ 2 đạt 90%; giải quyết thủ tục hành chính cho 193 hồ sơ.

**Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:**

Xuất sắc       Tốt       Trung bình       Kém

**3. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; trách nhiệm nêu gương; trách nhiệm giải trình; công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí và ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của tổ chức, cá nhân.**

- Tập thể UBND xã và từng thành viên UBND xã thực hiện bản đảm bảo các nội dung nêu gương của cán bộ, đảng viên theo Quy định số 101- QĐ/TW ngày 07/6/2012 của Ban Chấp hành Trung ương về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong, tự phê bình, phê bình, quan hệ với nhân dân, trách nhiệm trong công tác, ý thức tổ chức kỷ luật, đoàn kết nội bộ.

- Ban hành Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 22/01/2024 về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2024; Năm 2024, thực hiện theo Kế hoạch số 181/KH-UBND ngày 17/11/2023 của UBND huyện Sơn Hà về việc triển khai công tác kê khai, công khai tài sản, thu nhập năm 2023, UBND xã đã thực hiện thuộc diện kê khai có 03 người có nghĩa vụ phải kê khai tài thu nhập theo quy định (*trong đó, 01 người thuộc diện kê khai bổ sung*). Tính đến thời điểm báo cáo chưa có trường hợp nào phải xác minh và kết luận về sự biến động tài sản, thu nhập; chưa có quyết định xác minh và kết luận về việc kê khai tài sản không trung thực. UBND xã sử dụng kinh phí và thực hiện quy chế cho hoạt động của cơ quan đã gắn với việc thực hành tiết kiệm, CLP, các quy định của Luật ngân sách Nhà nước từ khâu lập dự toán đến chấp hành và quyết toán ngân sách đã thực hiện nghiêm túc. Việc quản lý, sử dụng tài sản, phương tiện, trang thiết bị làm việc đi vào nề nếp; việc mua sắm, sửa chữa tài sản, trang thiết bị làm việc được thực hiện theo đúng quy định, tiêu chuẩn, định mức. Đơn vị đã chủ động cắt giảm những hoạt động không cần thiết, lồng ghép những hoạt động có liên quan; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong xử lý văn bản; chủ động phân bổ sử dụng nguồn tài chính, lao động, cơ sở vật chất của đơn vị hợp lý, phù hợp với yêu cầu công việc để thực hiện nhiệm vụ được giao, qua đó kinh phí được sử dụng tiết kiệm, hiệu quả hơn.

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch đăng ký, kế hoạch tiếp tục thực hiện nội dung



hoc tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2024 đúng thời gian quy định nhằm ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, những biểu hiện “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” trong nội bộ, gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo tinh thần Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị.

Công tác tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại tố cáo được tập trung chỉ đạo thực hiện và giải quyết nghiêm túc. Hàng năm, UBND xã Sơn Thành đã ban hành Thông báo phân công nhiệm vụ tiếp công dân định kỳ cho lãnh đạo (vào thứ 5 hàng tuần) và phân công công chức Văn phòng – thống kê thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân thường xuyên trong tuần. Trong năm 2024, UBND xã đã tiếp nhận 07 đơn thuộc thẩm quyền cấp xã, trong đó đã 05 đơn, chiếm tỷ lệ 71,43; còn 01 đơn đang giải quyết..

Ngoài ra, qua các đợt đối thoại giữa Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND xã với Nhân dân, UBND xã đã trả lời, chỉ đạo giải quyết trực tiếp các kiến nghị của tổ chức, cá nhân tại hội nghị, chỉ đạo các công chức chuyên môn xã phối hợp với các phòng, ban huyện và các đơn vị liên quan tập trung kiểm tra, giải quyết các kiến nghị của tổ chức, công dân. Nhìn chung, các ý kiến, kiến nghị của nhân dân tại buổi đối thoại trực tiếp của Bí thư Đảng ủy, đều được UBND xã trả lời, giải đáp thỏa đáng cho nhân dân.

**Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:**

**Xuất sắc**       **Tốt**       **Trung bình**       **Kém**

#### **4. Trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, quản lý trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị.**

Đối với những nhiệm vụ chung liên quan đến việc phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng – an ninh của xã, tập thể lãnh đạo UBND xã và các công chức chuyên môn UBND xã luôn đưa ra đề bàn bạc, thống nhất chung trước khi triển khai thực hiện, đồng thời cùng chịu trách nhiệm đối với những nội dung, quyết định của tập thể. Tập thể UBND xã thực đảm bảo nhiệm vụ, quyền hạn được nêu trong Quy chế làm việc của UBND xã.

**Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:**

**Xuất sắc**       **Tốt**       **Trung bình**       **Kém**

## **II. HẠN CHẾ, KHUYẾT ĐIỂM VÀ NGUYÊN NHÂN:**

### **1. Hạn chế, khuyết điểm**

Bên cạnh những kết quả đạt được nêu trên, công tác chỉ đạo, điều hành năm 2024 của UBND xã vẫn còn một số tồn tại:

(1). Tập thể UBND xã đã chủ động, quyết liệt, xác định nhiệm vụ trọng tâm để tập trung chỉ đạo và đã đạt được những kết quả; tuy nhiên, quá trình triển khai thực hiện vẫn còn 01 chỉ tiêu đạt một phần, 01 chỉ tiêu không đạt theo kế hoạch đề;

(2) Chỉ đạo, đôn đốc các ban ngành liên quan xử lý, giải quyết những kiến chỉ đạo, nội dung kết luận của cấp trên tại buổi làm việc, đối thoại với nhân dân địa



phương xã còn chậm; Công tác chuẩn bị nội dung trình kỳ họp HĐND đôi lúc còn chậm, chất lượng chưa cao; kết quả giải các ý kiến nghị của cư tri còn chậm;

(3) Cải cách hành chính, công tác chuyển đổi số trên địa bàn xã có sự chuyển biến tích cực, tuy nhiên vẫn còn một số tồn tại nhất định, hồ sơ trễ hạn (03 hồ sơ).

(4) Công tác vận động lao động tham gia đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn không đạt so với kế hoạch đề ra.

(5) Còn để xảy ra tình hình dịch bệnh tả lợn Châu phi trên địa bàn xã.

## **2. Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm**

- Mặc dù Tập thể UBND xã chủ động, quyết liệt, xác định nhiệm vụ trọng tâm để tập trung chỉ đạo; tuy nhiên vẫn còn một số chỉ tiêu chưa đạt là do (1) việc chăn nuôi của nhân dân chưa theo phương thức tập trung, còn manh mún, nhỏ lẻ; (2) xảy ra tình hình dịch bệnh tả lợn châu phi xảy ra trên địa bàn xã; (3) một số người dân thường đi làm ăn xa nên không thường xuyên chăm sóc vật nuôi.

- Việc chậm giải quyết một số nội dung chỉ đạo của cấp trên có những nguyên nhân (1) do yếu tố lịch sử để lại, khó khăn trong công tác xác minh; đặc biệt là trong lĩnh vực đất đai, không có hồ sơ lưu; (2) sự tham mưu của một số công chức chuyên còn chậm, năng lực hạn chế.

- Đối với một thủ tục hành chính vẫn còn một số tồn tại nhất định, vẫn còn xảy ra hồ sơ trễ hạn và chưa số hóa 100%, nguyên nhân do có lúc phần mềm bị lỗi và năm 2024 mới cung cấp thêm phần mềm chứng thực nên để xảy ra hồ sơ trễ hạn (03 hồ sơ).

- UBND xã đã phối hợp với tổ chức chính trị - xã hội xã tuyên truyền, vận động và tổ chức giới thiệu việc làm nhưng trong năm 2024, người dân tham gia đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng còn ít và không tham gia công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

## **III. KẾT QUẢ KHẮC PHỤC NHỮNG HẠN CHẾ, KHUYẾT ĐIỂM ĐÃ ĐƯỢC CẤP CÓ THẨM QUYỀN KẾT LUẬN HOẶC ĐƯỢC CHỈ RA Ở CÁC KỶ KIỂM ĐIỂM TRƯỚC**

### **1. Về kết quả khắc phục hạn chế, khuyết điểm đã chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước**

Ủy ban nhân dân xã đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo những hạn chế đã chỉ ra ở năm 2023 (Công tác vận động lao động tham gia đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn không đạt so với kế hoạch đề ra; tiếp tục chỉ đạo xử lý các trường hợp sử dụng sai mục đích (đất 5%); kế hoạch chuyển đổi 1 vụ đến nay chưa thực hiện); đến nay, đối với việc xử lý các trường hợp sử dụng sai mục đích (đất 5%), UBND xã đã rà soát từng thôn và tổ chức làm việc, cơ bản ổn định; đối với kế hoạch chuyển đổi 1 vụ đến nay chưa thực hiện, UBND xã đã tổ chức khảo sát và lập Phương án chuyển đổi tại thôn Gò Chu, tuy nhiên qua khảo sát của Trung tâm dịch vụ nông nghiệp trả lời chưa được bảo đảm; Công tác vận động lao động tham gia đi làm việc ở nước ngoài theo hợp



đồng, công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn không đạt so với kế hoạch đề ra, UBND xã đã phối hợp với tổ chức chính trị - xã hội xã tuyên truyền, vận động và tổ chức giới thiệu việc làm nhưng trong năm 2024, người dân tham gia đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng còn ít và không tham gia công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

## 2. Trách nhiệm tập thể, cá nhân có liên quan.

Đối với hạn chế, khuyết điểm 2024 là trách nhiệm của tập thể UBND xã, đồng thời là trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đầu (Chủ tịch, các Phó chủ tịch UBND xã); Do đó, tập thể UBND xã, từng cá người đứng đầu là Chủ tịch, các Phó chủ tịch và các chức chuyên môn liên quan phải thấy rõ và nhận trách nhiệm này; cùng đoàn kết quyết tâm xử lý, khắc phục có hiệu quả vào năm 2025, trong đó thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; thực hiện nghiêm các quy định, quy chế làm việc; công tác tổ chức, cán bộ; đổi mới phương thức lãnh đạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, đề ra các biện pháp, giải pháp khắc phục trong năm 2025.

*Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:*

Xuất sắc       Tốt       Trung bình       Kém

## IV. GIẢI TRÌNH NHỮNG VẤN ĐỀ ĐƯỢC GỢI Ý KIỂM ĐIỂM (NẾU CÓ)

Giải trình từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm, nêu nguyên nhân, xác định trách nhiệm của tập thể, cá nhân đối với từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm.  
(không có)

## V. TRÁCH NHIỆM CỦA TẬP THỂ, CÁ NHÂN

Trong năm, tập thể UBND xã đã tập trung chỉ đạo khắc phục những hạn chế, khuyết điểm của năm 2023; đồng thời thống nhất với hạn chế, khuyết điểm của năm 2024; từ đó, tập thể UBND xã đề xuất những giải pháp tổ chức triển, thực hiện có hiệu quả trong năm 2025. UBND xã thực hiện nhất quán, có hiệu quả nguyên tắc tập trung dân chủ, thực hiện đảm bảo các nội dung đã đề ra trong quy chế làm việc của UBND xã, nhiệm kỳ 2021-2026, các nội dung thuộc thẩm quyền của UBND xã đều đưa ra tập thể bàn bạc, thảo luận, lấy kiến của công chức chuyên môn, đồng thời báo cáo tập thể Đảng ủy để thống nhất thực hiện; đồng thời cùng chịu trách nhiệm những quyết định nội dung, nhiệm vụ mà tập thể đưa ra.

UBND xã thực hiện chỉ đạo kịp thời và thường xuyên đôn đốc, nhắc nhở tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ đã đề ra; Qua đó giúp các công chức chuyên môn, các ngành liên quan kịp thời chấn chỉnh những thiếu sót, tháo gỡ khó khăn để hoàn thành các nhiệm vụ được giao. UBND xã tăng cường chỉ đạo thực hiện các biện pháp nhằm nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính, đặt biệt là công tác kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở thực hiện các nhiệm vụ đã được giao; chú trọng công tác kiểm điểm, phê bình đối với các công chức chuyên môn chậm trễ trong việc tham mưu, đề xuất lãnh đạo UBND xã không đảm bảo thời gian quy định.



## VI. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH NĂM 2025

Để tổ chức thực hiện hoàn thành tốt mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2025, tập thể UBND xã tiếp tục đoàn kết, nỗ lực hơn nữa, tập trung đổi mới phương thức làm việc, công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành; thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính, tập trung rà soát lại toàn bộ các nhiệm vụ năm 2024 cần tiếp tục chỉ đạo, giải quyết và các nhiệm vụ năm 2025; trong đó tập trung chỉ đạo và tổ chức thực hiện một số nhiệm vụ và giải pháp theo từng ngành, lĩnh vực như sau:

(1) Chủ động theo dõi, rà soát, các chỉ tiêu kinh tế - xã hội được giao trong năm 2025, kịp thời đưa ra những giải pháp, lộ trình thực hiện đảm bảo hoàn thành; đồng thời, đề xuất điều chỉnh, bổ sung (nếu có) để phù hợp với tình hình thực tế; Huy động và tranh thủ mọi nguồn vốn đầu tư, lồng ghép các chương trình dự án; đồng thời, phát huy mọi nguồn lực trong Nhân dân để đầu tư phát triển sản xuất, hạ tầng, chuyên dịch cơ cấu kinh tế, giải quyết việc làm và cải thiện đời sống của Nhân dân.

(2) Tập trung thực hiện nhiều giải pháp, xây dựng kế hoạch cụ thể để phấn đấu thu ngân sách đạt và vượt dự toán được giao; khuyến khích phát triển sản xuất kinh doanh để tăng nguồn thu trên địa bàn. Quản lý chi ngân sách chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả. Theo dõi, đôn đốc tình hình giải ngân vốn đầu tư, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc để đảm bảo tiến độ và khối lượng thực hiện các dự án đầu tư công. Triển khai các công trình khởi công mới năm 2025 đảm bảo theo danh mục đã được phê duyệt trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025. Thực hiện nghiêm quy định về quản lý, sử dụng hiệu quả tài sản công.

(3) Phát triển ngành nông, lâm nghiệp và nông thôn phù hợp với địa phương theo hướng tập trung phát triển ổn định các vùng sản xuất cây lương thực, cây ăn quả. Tiếp tục phát triển đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn, phát triển ngành chăn nuôi theo hướng sản xuất hàng hóa. Chú trọng công tác tiêu độc khử trùng, phòng chống các loại dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm. Kết hợp giữa trồng rừng, bảo vệ rừng và khai thác hợp lý bằng các biện pháp lâm sinh bền vững nhằm đảm bảo môi trường sinh thái, tỷ lệ độ che phủ rừng bền vững; Khuyến khích phát triển kinh tế trang trại theo mô hình nông - lâm kết hợp; trồng rừng kết hợp phòng hộ, kinh tế, cây ăn quả và chăn nuôi. Tăng cường công tác tuần tra, kiểm tra, truy quét bảo vệ rừng, phòng chống cháy rừng. Quản lý tốt các công trình thủy lợi và nước sinh hoạt tập trung.

(4) Chỉ đạo rà soát, xây dựng kế hoạch, tiếp tục duy trì xã đạt chuẩn nông thôn mới; rà soát điều chỉnh, bổ sung hoàn thiện phù hợp với Bộ tiêu chí nông thôn mới trong giai đoạn mới.

(5) Chỉ đạo thực hiện tốt công tác quản lý đất đai theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được duyệt; kiên quyết ngăn chặn và xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật đối với các vi phạm về đất đai, khoáng sản, môi trường; Tập trung giải quyết đơn thư, khiếu nại về đất đai còn tồn đọng. Tổ chức quản lý, sử dụng đất công ích và các loại đất nông nghiệp khác do UBND xã quản lý theo Chỉ thị số 09/CT-UBND



ngày ngày 19/4/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh, ... chú trọng công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức người dân về bảo vệ môi trường, nguy cơ tác động của biến đổi khí hậu.

(6) Tiếp tục thực hiện các biện pháp phòng, chống các loại dịch bệnh trong tình hình mới, phải bảo đảm sẵn sàng, chủ động ứng phó với mọi tình huống. Tiếp tục chủ động tập trung hơn trong việc kiểm tra, giám sát phòng, chống dịch bệnh nguy hiểm ở người. Chỉ đạo thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe, khám chữa bệnh cho Nhân dân; chủ động triển khai các giải pháp phòng chống dịch bệnh, không để xảy ra dịch lớn trên địa bàn.

(7) Chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tạo sự đồng thuận cao trong việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo theo Nghị quyết 29-NQ/TW; tiếp tục đổi mới phương pháp dạy và học, nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục; Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, triển khai thực hiện các dịch vụ công trực tuyến và các chính sách có liên quan đến giáo dục và đào tạo trên địa bàn xã.

(8) Tuyên truyền chương trình y tế quốc gia, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh cho Nhân dân, tăng cường quản lý, củng cố hoạt động tuyến y tế cơ sở, triển khai các chương trình phòng chống trẻ em suy dinh dưỡng và các dịch bệnh nguy hiểm ở người; tăng cường công tác kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm. Tăng cường tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia bảo hiểm y tế.

(9) Thực hiện có hiệu quả các chính sách an sinh xã hội; đặc biệt là công tác giảm nghèo, giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho người lao động, xuất khẩu lao động. Thực hiện có hiệu quả các chương trình, dự án về giảm nghèo để hỗ trợ sản xuất, ổn định đời sống người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số vùng khó khăn. Đẩy mạnh việc triển khai thực hiện đề án giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

(10) Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy, triển khai sắp xếp, rà soát chức năng, nhiệm vụ, bố trí biên chế theo cơ cấu, vị trí việc làm đảm bảo tinh gọn, hiệu quả. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy Nhà nước, tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu; nâng cao trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức; đồng thời, chấn chỉnh nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính, chấn chỉnh công tác tham mưu của các bộ phận chuyên môn. Tổ chức thực hiện hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2025.

(11) Tiếp tục triển khai thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, chuyên đổi số; thực hiện đơn giản hóa thủ tục hành chính, niêm yết công khai minh bạch, nâng cao chất lượng các thủ tục hành chính; tiếp tục nâng cao hiệu lực hiệu quả hoạt động bộ phận một cửa, đẩy mạnh sử dụng dịch vụ công trực tuyến trong giải quyết TTHC, chuyên đổi số; duy trì triển khai phối hợp đồng bộ đảm bảo thiết thực, hiệu quả.

(12) Chỉ đạo thực hiện các biện pháp giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, thường xuyên phát động phong trào quần chúng tham gia phòng chống tội phạm và bảo vệ an ninh Tổ quốc; tổ chức các đợt cao điểm trấn áp tội phạm, bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tăng cường công tác tuần tra, kiểm



tra, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự, trật tự an toàn giao thông; Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, đặc biệt dịp cao điểm diễn ra các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn và các sự kiện chính trị quan trọng; thực hiện tốt công tác xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên; quản lý chặt chẽ nguồn sẵn sàng nhập ngũ năm 2025, hoàn thành công tác tuyển quân đạt chỉ tiêu trên giao.

### VI. ĐỀ NGHỊ XẾP LOẠI MỨC CHẤT LƯỢNG

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- Hoàn thành nhiệm vụ
- Không hoàn thành nhiệm vụ

#### Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Phòng Tài chính – kế hoạch huyện;
- Văn phòng HĐND&UBND huyện;
- Phòng Nội vụ huyện;
- TT Đảng ủy;
- TT HĐND xã;
- Ủy ban MTTQVN xã
- CT, các PCT UBND xã;
- Các vị đại biểu HĐND xã;
- Lưu VT, Thuatdv

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Đinh Hồ



**KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU NĂM 2024**  
(Kèm theo Báo cáo số 28/BC-UBND ngày 12/12/2024 của UBND xã Sơn Thành)

TT	CHỈ TIÊU CHỦ YẾU	Đơn vị tính	Chỉ tiêu KH giao	Ước thực hiện năm 2023	TH 2024/KH 2024 (%)	So với tiến độ Kế hoạch giao
<b>I</b>	<b>Nhóm chỉ tiêu về kinh tế</b>					
1	Sản lượng lương thực cây có hạt	Tấn	3.764,39	3.837,31	101,94	Vượt
2	Sản lượng thịt hơi xuất chuồng	Tấn	444,00	446,00	100,45	Vượt
3	Thủy sản					Đạt
3.1	Sản lượng thủy sản đánh bắt và nuôi trồng	Tấn	5,28	5,55	105,11	Vượt
3.1	Diện tích nuôi trồng	Ha	2,10	2,10	100,00	Đạt
4	Phân đầu thu ngân sách trên địa bàn	Tỷ đồng	0,157	0,426	271	Vượt
5	Về chăn nuôi					Đạt một phần
5.1	- Tổng đàn gia súc	Con	4.997,00	4.689	93,84	Không đạt
	+ Đàn trâu	Con	953	851	89,30	Không đạt
	+ Đàn bò	Con	1.538	1.517	98,63	Không đạt
	+ Heo	Con	2.392	2.275	95,11	Không đạt
	+ Tỷ lệ bò lai	Con	53	53,2	101,14	Vượt
5.2	Tổng đàn gia cầm	Con	20.400	21.153	103,69	Vượt
<b>II</b>	<b>Nhóm chỉ tiêu về văn hóa, xã hội</b>					
6	Tổng dân số	Người	8.209,00	8.209,00	100,00	Đạt
61.1	Tỷ lệ giảm sinh dân số	%				
7	Tỷ lệ lao động qua đào tạo		25,00	0,00	0,00	Không đạt
7.1	Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp chứng chỉ	%	0,00	0,00		0
7.2	Tổng số hợp đồng lao động có thời hạn ở nước ngoài	Người	8,00	2,00	25,00	Không đạt
8	Xã đạt chuẩn nông thôn mới	chỉ tiêu	19,00	Duy trì	Duy trì	Đạt
9	Tỷ lệ huy động học sinh ra lớp					Đạt
9.1	- Mầm non	%	100	100	100,00	Đạt
9.2	- Tiểu học	%	100	100	100,00	Đạt
9.3	- Trung học cơ sở (Bao gồm DTNT)	%	100	100	100,00	Đạt
10	Công tác giảm nghèo					Đạt
10.1	Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn mới	%	14,71	14,71	100,00	Đạt
10.2	Số hộ nghèo giảm trong năm	Hộ	97	105	108,25	Vượt
11	Số xã đạt chuẩn Quốc gia về y tế	Xã	1	1	100	Đạt
12	Tỷ lệ đạt chuẩn văn hóa					Vượt
12.1	Gia đình văn hoá	%	90	91,1	101,26	Vượt
12.2	Thôn, khối phố văn hoá	%	95	100	105,26	Vượt
12.3	Cơ quan, đơn vị, trường học văn hoá	%	95	100	105,26	Vượt
<b>III</b>	<b>Nhóm chỉ tiêu về tài nguyên, môi trường</b>					



13	Tỷ lệ hộ sử dụng điện và nước hợp vệ sinh					Đạt
13.1	Tỷ lệ hộ sử dụng điện	%	100	100	100,00	Đạt
13.2	Tỷ lệ dân cư nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh	%	95	95	100,00	Đạt
<b>IV</b>	<b>Nhóm chỉ tiêu về quốc phòng, an ninh</b>					
14	Chỉ tiêu về quốc phòng, an ninh					Đạt
15	Xã, thị trấn vững mạnh về quốc phòng	Xã	1	1	100,00	Đạt
16	Tuyển quân so chỉ tiêu trên giao	%	100	100	100,00	Đạt
17	Tỷ lệ đạt chuẩn về an toàn, an ninh trật tự					Đạt
17.1	Thôn, KDC đạt chuẩn về "An toàn về an ninh trật tự"		100	100	100,00	Đạt
17.2	Cơ quan, đơn vị, trường học		100	100	100,00	Đạt

**Ghi chú:**

\* **Tổng tiêu chí HĐND xã giao:**

- Số chỉ tiêu **Vượt**
- Số chỉ tiêu **Đạt**
- Số chỉ tiêu **Đạt một phần**
- Số chỉ tiêu **không đạt**

**17 chỉ tiêu tổng quát, trong đó;**

- 04/12** chỉ tiêu
- 11/17** chỉ tiêu
- 01/17** chỉ tiêu
- 01/17** tiêu chí



**PHỤ LỤC 2**  
**KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỘT SỐ CHỈ TIÊU KINH TẾ - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG - AN NINH NĂM 2024, KẾ HOẠCH NĂM 2025**  
 (Kèm theo Công văn số 84/UBND-TCKH ngày 12/10/2024 của UBND xã Sơn Thành)

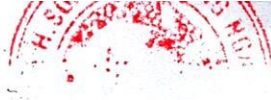
TT	Chi tiêu	Đơn vị	Thực hiện 2023	Năm 2024				Dự kiến năm 2025			Ghi chú	
				Kế hoạch	ƯTH cả năm 2024	ƯTH2024/ TH2023 (%)	ƯTH2024/ 4/ KH2024 (%)	Kế hoạch 2025	So với KH 2024 (%)	So với ƯTH 2024 (%)		
<b>A</b>	<b>Chỉ tiêu kinh tế</b>											
<b>I</b>	<b>Tổng giá trị sản xuất (Giá so sánh năm 2010)</b>	Tỷ đồng										
<b>II</b>	<b>Thu, chi ngân sách địa phương</b>											
<b>I</b>	<b>Thu ngân sách địa phương</b>	Tỷ đồng	0,347	0,426	122,77	271	0,299	190,45				
-	Tổng thu cân đối ngân sách địa phương	Tỷ đồng	0,054	0,426	788,89	271	0,169	107,64				
-	Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn	Tỷ đồng	0,054	0,037	101,85	149	0,039	105,41				
-	Thu nội địa	Tỷ đồng	0,054	0,055	101,85	149	0,039	105,41				
-	Thu ngân sách nhà nước được hưởng theo phân cấp	Tỷ đồng	0,293	0,371	126,62	309	0,130	108,33				
<b>2</b>	<b>Chi ngân sách địa phương</b>		10,118,00	7,033,00	69,51	100,00	8,118,00	115,43				
-	Tổng chi cân đối ngân sách địa phương	Tỷ đồng	10,118,00	7,033,00	69,51	100,00	8,118,00	115,43				
+	Chi đầu tư	Tỷ đồng										
+	Chi thường xuyên (bao gồm chi cải cách tiền lương, tính gián biến chế)	Tỷ đồng	10,118,00	7,033,00	74,83	107,65	8,118,00	115,43				
<b>III</b>	<b>SẢN PHẨM CHỦ YẾU</b>											
<b>I</b>	<b>Nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản</b>											
<b>a)</b>	<b>Trồng trọt</b>											
	- Sản lượng thực cây có hạt	Tấn	3,714,31	3,837,31	103,31	101,94	3,739,12	99,33	97,44			
	Trong đó: + Thóc	Tấn	3,701,20	3,822,62	103,28	102,02	3,724,00	99,39	97,42			
	+ Ngô	Tấn	13,11	14,69	112,03	83,52	15,12	85,98	102,95			
	+ Lúa: Điện tích	Ha	760,0	760,1	100,01	100,01	760,00	100,00	99,99			
	Năng suất	Tạ/ha	48,7	49,30	103,27	102,01	49,00	99,39	97,43			
	Sản lượng	Tấn	3,701,20	3,746,80	103,28	102,02	3,724,00	99,39	97,42			
	+ Ngô: Điện tích	Ha	3,80	5,00	110,53	84,00	4,20	84,00	100,00			
	Sản lượng	Tạ/ha	34,50	35,17	101,36	99,43	36,00	102,36	102,95			
	- Cây công nghiệp ngắn ngày	Tấn	13,1	14,7	112,03	83,52	15,12	85,98	102,95			
	+ Lạc: Điện tích	Ha										
	Năng suất	Tạ/ha										
	Sản lượng	Tấn	0,80	1,10	137,50	110,00	1,30	130,00	118,18			
	+ Đậu: Điện tích	Ha	8,50	9,00	105,88	94,74	9,10	95,79	101,11			
	Năng suất	Tạ/ha	0,68	0,95	145,59	104,21	1,18	124,53	119,49			
	Sản lượng	Tấn										
	- Cây công nghiệp dài ngày											
	+ Sắn: Điện tích	Ha	510,00	496,54	100,00	102,71	510,00	102,71	100,00			
	Năng suất	Tạ/ha	154,00	155,13	100,78	100,05	155,00	99,92	99,87			
	Sản lượng	Tấn	7,854,00	7,702,83	100,78	102,76	7,905,00	102,62	99,87			











TT	Chi tiêu	Đơn vị	Thực hiện 2023	Năm 2024			Dự kiến năm 2025		Ghi chú	
				Kế hoạch	ƯTH cả năm 2024	ƯTH2024/TH2023 (%)	ƯTH2024/4/KH2024 (%)	Kế hoạch 2025		So với KH 2024 (%)
	Tỷ lệ lũy kế số xã đạt chuẩn nông thôn mới	%	19,00	19,00	19,0			19,00		
<b>2</b>	<b>Công nghiệp</b>									
	- Tỉnh bột mỳ (trên địa bàn tỉnh)	Tấn								
	- Dăm bột giấy	Tấn								
<b>3</b>	<b>Thương mại - dịch vụ</b>									
	Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ	Tỷ đồng								
<b>4</b>	<b>Hợp tác xã</b>									
	- Tổng số Hợp tác xã	HTX	1	1	1			1		
	<i>Trong đó: Thành lập mới</i>	HTX								
	- Tổng số xã viên hợp tác xã	Người	9	10	10			10		
	- Tổng số lao động trong hợp tác xã (bao gồm cán bộ và người lao động trong HTX)	Người	9	10	10			10		
<b>B</b>	<b>Chỉ tiêu văn hóa - xã hội</b>									
<b>I</b>	<b>Giáo dục và Đào tạo</b>									
<b>1</b>	<b>Tổng số học sinh đầu năm học</b>									
	- Giáo dục mầm non	Cháu	257	257,00	101,56			261,00	101,56	100,00
	- Giáo dục phổ thông	H.sinh								
	+ Tiểu học	"	664	664,00	100,30			666,00	100,30	100,00
	+ Trung học cơ sở	"	503	518,00	92,64			466,00	89,96	100,00
	<i>Trong đó: Dân tộc nội trú</i>	"								
	+ Trung học phổ thông	"								
<b>2</b>	<b>Tỷ lệ phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi</b>									
	- Số xã đạt chuẩn	Xã	1,00	1,00	100,00			1,00		
	- Tỷ lệ xã đạt chuẩn	%	1,00	1,00	100,00			1,00		
<b>3</b>	<b>Tỷ lệ phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi</b>									
	- Số xã đạt chuẩn	Xã	1,00	1,00	100,00			1,00		
	- Tỷ lệ xã đạt chuẩn	%	100,00	100,00	100,00			100,00		
<b>4</b>	<b>Tỷ lệ phổ cập giáo dục trung học cơ sở</b>									
	- Số xã đạt chuẩn	Xã	1,00	1,00	100,00			1,00		
	- Tỷ lệ xã đạt chuẩn	%	100,00	100,00	100,00			100,00		
<b>5</b>	<b>Số trường đạt chuẩn Quốc gia</b>	<b>Trường</b>								
	- Mầm non	"	1,00	1,00	100,00			1,00		
	- Tiểu học	"	1,00	1,00	100,00			1,00		
	- Trung học cơ sở	"	1,00	1,00	100,00			1,00		
	- Trung học phổ thông	"								
<b>6</b>	<b>Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia</b>									
	- Mầm non	%	100,00	100,00	100,00			100,00		



TT	Chi tiêu	Đơn vị	Thực hiện 2023	Năm 2024				Dự kiến năm 2025		Ghi chú
				Kế hoạch	ƯTH cả năm 2024	ƯTH2024/ TH2023 (%)	ƯTH202 4/ KH2024 (%)	Kế hoạch 2025	Số với KH 2024 (%)	
	- Tiêu học	%	100,00	100,00	100,00	100,00	100,00	100,00		
	- Trung học cơ sở	%	100,00	100,00	100,00	100,00	100,00	100,00		
	- Trung học phổ thông	%								
7	<b>Tỷ lệ huy động học sinh ra lớp</b>									
	- Bậc Mầm non									
	+ Trẻ từ 0-2 tuổi (nhà trẻ)		10,90	9,26	9,26	84,95	100,00	8,93		
	+ Trẻ từ 3-5 tuổi (mẫu giáo)		68,60	66,30	66,30	96,65	100,00	66,30		
	+ Trẻ 5 tuổi		100	100	100	100,00	100,00	100		
	- Bậc Tiểu-học (học sinh 6 tuổi vào lớp 1)	%	100	100	100	100,00	100,00	100		
	- Bậc JHCS) (toàn thành chương trình tiêu chuẩn học vào lớp 6)	"	100	100	100	100,00	100,00	100		
	- Trung học phổ thông	"								
II	<b>Y tế</b>									
1	Dân số trung bình	Người	7907	8.209,00	8.209,00	103,82	100,00	8.221,00		
2	Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên	%o	9,00	9,00	9,00	100,00	100,00	9,00		
3	Tỷ lệ giảm sinh	%o	0,1	0,00	0,00			0,00		
11	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng	%	21	22,00	21,00	100,00	95,45	20,00		
1	Tổng số giường bệnh	Giường	3			0,00		3,00		
2	Số giường bệnh/vạn dân (không tính giường trạm y tế xã)	"								
3	Số bác sĩ/1 vạn dân	Người	1,00		1,00	100,00		1,00		
4	Số xã, phường, thị trấn có trạm y tế	Xã, Ph	1,00		1,00	100,00		1,00		
6	Số trạm y tế xã, phường, thị trấn có bác sĩ hoạt động	trạm	1,00		1,00	100,00		1,00		
8	Số xã, phường, thị trấn đạt chuẩn Quốc gia về y tế	Xã, Ph	1,00		1,00	100,00		1,00		
III	<b>Lao động, việc làm, giảm nghèo</b>									
1	Tổng số hộ	Hộ	2.499,00	2.508,00	2.508,00	100,36	100,00	2.538,00		
2	Số hộ nghèo	"	471,00	369,00	369,00	78,34	100,00	179,00		
3	Số hộ nghèo giảm trong năm	"	81,00	97,00	105,00	129,63	108,25	190,00		
4	Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn mới Quốc gia	%	18,84	14,71	14,46	76,75	98,30	7,05		
5	Tỷ lệ nghèo giảm trong năm theo chuẩn mới		3,50	3,13	4,13	118,00	131,95	7,41		
6	Đào tạo nghề nông thôn		0,00	25,00	0,00	0,00	0,00	20,00		
IV	<b>Văn hóa</b>									
1	Tỷ lệ đạt chuẩn văn hóa									
	- Gia đình văn hoá	%	86,00	90,00	91,13	105,97	101,26	90,00		
	- Thôn, khối phố văn hoá	%	85,00	95,00	100,00	117,65	105,26	95,00		
	- Cơ quan, đơn vị, trường học văn hoá	%	90,00	95,00	100,00	111,11	105,26	95,00		
2	Số xã, phường, thị trấn có điện lưới điện văn hóa	Xã	1,00		1,00	100,00		1,00		
3	Số xã, phường, thị trấn có nhà văn hóa	Xã	1,00		1,00	100,00		1,00		



TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện 2023	Năm 2024			Dự kiến năm 2025			Ghi chú
				Kế hoạch	U'ITH cả năm 2024	U'ITH2024/ TH2023 (%)	U'ITH2024/ KH2024 (%)	Kế hoạch 2025	So với KH 2024 (%)	
V	<b>Chỉ tiêu Tài nguyên - Môi trường và xã hội khác</b>									
1	Tỷ lệ hộ sử dụng điện	%	100,0	100,0	100,00	100,00	100,00	100,0		
2	Tỷ lệ thôn, TDP có điện	%								
3	Tỷ lệ hộ xem truyền hình và nghe đài tiếng nói Việt Nam	%	95,0	95,0	100,00	100,00	100,00	95,0		
4	Tỷ lệ dân cư nông thôn dùng nước hợp vệ sinh	%	86,0	86,0	100,00	100,00	100,00	86,0		
5	Tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt ở đô thị	%	1,0	1,0	100,00	100,00	100,00			
6	Tỷ lệ xử lý chất thải rắn ở nông thôn	%	35,0	35,0	100,00	100,00	100,00	35,0		
7	Số xã có đường ô tô đến trung tâm xã	xã	1,0	1,0	100,00	100,00	100,00	1,0		
E	<b>Quốc phòng, an ninh</b>									
1	Xây dựng xã, thị trấn vững mạnh về quốc phòng	%	1,0	1,0	100,00	100,00	100,00	1,0		
2	Tỷ lệ tuyến quân	%								
3	Tỷ lệ huy động kiểm tra sẵn sàng động viên và huấn luyện quân nhân dự bị	%	100,0	100,0	100,00	100,00	100,00	100,0		
4	Tỷ lệ đạt chuẩn về "An toàn về an ninh trật tự"	%	100,0	100,0	100,00	100,00	100,00	100,0		
-	Khu dân cư, xã, thị trấn	%	100,0	100,0	100,00	100,00	100,00	100,0		
-	Cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường	%	100,0	100,0	100,00	100,00	100,00	100,0		